

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 - ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2026/HS-ST
Ngày: 11-8-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Dũng

2. Bà Đặng Thị Kim Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hương là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2026/HSST-QĐ ngày 27 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Danh Thái Minh H**, sinh ngày 22/12/1995 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ D, Khóm D (nay là khu phố V), phường C, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện tại: Khóm A (nay là khu phố N), phường M, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Danh H1, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960; Vợ con chưa có; Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là là con nhỏ nhất trong gia đình;

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Nhân thân:

+ Ngày 22/5/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2017. Án phí và phần dân sự đã thực hiện xong.

+ Ngày 14/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp) đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết

định số 41/2018/QĐ-TA ngày 14/11/2018 tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp (nay là Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1) với thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 25/7/2019.

+ Ngày 22/01/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp) đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 08/2021/QĐ-TA ngày 22/02/2021 tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp (nay là Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1) với thời hạn 14 tháng. Chấp hành xong ngày 25/3/2022.

+ Ngày 05/3/2025 đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Ngày 01/9/2025 hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện.

- Tạm giam: từ ngày 05/5/2026.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại trạm giam số A - Công an tỉnh Đ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Danh Thái Minh H bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Tháp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Danh Thái Minh H đăng ký cai nghiện tự nguyện theo hợp đồng số 20/HĐ-CSCNMT ngày 05/3/2025 với Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Tháp, thời hạn 6 tháng từ ngày 05/3/2025 đến 05/9/2025. Giấy chứng nhận chấp hành xong số 140/GCN- CSCNMT ngày 01/9/2025. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 06/9/ 2025 với thời hạn quản lý 01 năm từ ngày 06/9/2025 đến ngày 06/9/2026.

Vào khoảng 11 giờ, ngày 11 tháng 02 năm 2026 nhận được tin báo của người dân về việc bị cáo Danh Thái Minh H có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Công an phường M tiến hành đến nơi ở của Danh Thái Minh H để xác minh, làm việc. Bị cáo H đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng 22 giờ, ngày 08 tháng 02 năm 2026 một mình tại phòng ngủ của bị cáo tại khóm A, phường M, tỉnh Đồng Tháp. Hình thức sử dụng là dùng một chai nhựa có nắp vặn, bên trong có chứa nước, trên nắp chai có đục 02 lỗ, 01 lỗ có gắn một đoạn ống hút, 01 lỗ có gắn một ống thủy tinh (còn gọi là nỏ), sau đó cho ma túy vào nó rồi dùng bật lửa đốt cho hỗn hợp ma túy trong nó nóng lên và bốc thành hơi rồi dùng miệng hút vào cơ thể. Bị cáo khai nhận nguồn gốc ma túy do một người bạn ngoài xã hội (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) cho để sử dụng.

Qua test nhanh bằng que test FASTEP kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine, đồng thời thu mẫu nước tiểu của bị cáo H để giám định.

Thu giữ tang vật do bị cáo H giao nộp: Dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp vặn màu đỏ, trên nắp được đục 02 lỗ, có gắn 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng, bên trong chai nhựa có chứa chất lỏng; 01 bật lửa tự chế màu trắng, có gắn một đoạn mũ màu bạc được niêm phong bằng giấy trắng có đóng dấu mộc tròn của Công an phường M, tỉnh Đồng Tháp, chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Lê Văn T, người chứng kiến Phạm Hữu N và người giao nộp Danh Thái Minh H. Bị cáo H khai nhận đây là dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số A379/KL-KTHS ngày 20 tháng 02 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Nước tiểu chứa trong chai nhựa có nắp màu trắng vặn kín, ghi thu của ông Danh Thái Minh H, sinh năm 1995, được thu giữ từ lúc 14 giờ 00 phút ngày 11 tháng 02 năm 2026 tại Công an xã phường M được niêm phong nêu trên gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine (số thứ tự 267, mục IIB thuộc Danh mục II, Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ).

Kết luận giám định số A382/KL-KTHS ngày 20 tháng 02 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu chất lỏng chứa trong chai nhựa có nắp màu trắng vặn kín, được dán giấy niêm phong nêu trên gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine có thể tích 300ml, không xác định được hàm lượng chất ma túy do mẫu tồn tại dạng vệt (Methamphetamine có số thứ tự 267, mục IIB thuộc Danh mục II, Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ)

Ngày 08 tháng 4 năm 2026 Cơ quan điều tra tiếp tục mời H làm việc, bị cáo H thừa nhận tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng 23 giờ, ngày 05 tháng 04 năm 2026 một mình tại nhà của H thuộc khóm A, phường M, tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo H khai nhận nguồn gốc ma túy của một người bạn ngoài xã hội (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) cho sử dụng. Tiến hành test nhanh bằng que test FASTEP kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine, đồng thời thu mẫu nước tiểu của H để giám định.

Kết luận giám định số A805/KL-KTHS ngày 17 tháng 04 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Nước tiểu chứa trong chai nhựa có nắp màu trắng vặn kín, ghi thu của ông Danh Thái Minh H, sinh năm 1995, được thu giữ từ lúc 15 giờ 15 phút đến 15 giờ 25 phút ngày 08 tháng 04 năm 2026 tại Công an xã phường M được niêm phong nêu trên gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine số thứ tự 267, mục IIB thuộc Danh mục II, Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ).

Sau khi sử dụng ma túy xong bị cáo Danh Thái Minh H ném bỏ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra tổ chức truy tìm nhưng không tìm được

Trong quá trình điều tra, bị cáo Danh Thái Minh H thừa nhận hành vi của mình như đã nêu trên, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSDTP-KV ngày 01/7/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Danh Thái Minh H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 tuyên bố bị cáo Danh Thái Minh H phạm tội “ Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Danh Thái Minh H với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 nắp nhựa được đục 02 lỗ; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 bật lửa tự chế màu trắng, có gắn 01 đoạn mũ màu bạc (tất cả đã qua sử dụng); 01 chai nhựa được niêm phong trong phong bì có chữ ký của Võ Thị Thùy T1, Lê Văn T có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát Khu vực 9, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Danh Thái Minh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng số 35/CT-VKSDTP-KV ngày 01/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Tháp là đúng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo Danh Thái Minh H thừa nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo đi cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp nay là Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - Công an tỉnh Đ vào ngày 05/3/2025 và đã hoàn thành cai nghiện ma túy vào ngày 05/9/2025. Do đó bị cáo Danh Thái Minh H là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 06/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Đồng Tháp, thời hạn quản lý từ ngày 06/9/2025 đến ngày 06/9/2026.

Bản thân bị cáo Danh Thái Minh H đang trong thời gian chấp hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine vào ngày 08/02/2026 và ngày 05/4/2026 tại nhà của bị cáo thuộc phường M, tỉnh Đồng Tháp. Hình thức sử dụng là hút.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc; Kết quả xét nghiệm nhanh nước tiểu của bị cáo bằng que test ma túy vào ngày 11/02/2026; ngày 08/4/2026; Kết luận giám định số A379/KL-KTHS ngày 20/02/2026; số A382/KL-KTHS ngày 20/02/2026; số A805/KL-KTHS ngày 17/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ và cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Danh Thái Minh H đã cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 quy định:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a).....;

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật phòng, chống ma túy;

c) ”

[3] Xét hành vi của bị cáo Danh Thái Minh H, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy và các chất gây nghiện của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo Danh Thái Minh H 02 lần thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, điều đủ cơ sở cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Danh Thái Minh H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 khi lượng hình cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không có

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 nắp nhựa được đục lỗ; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 bật lửa tự chế màu trắng có gắn một đoạn mũ màu bạc (đã qua sử dụng); 01 chai nhựa là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Danh Thái Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Tháp về tội danh, điều luật truy tố và các vấn đề khác là có căn cứ chấp nhận.

[10] Đối với người bạn ngoài xã hội cho ma túy bị cáo H sử dụng quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể

nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Danh Thái Minh H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Danh Thái Minh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/5/2026.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không có

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nắp nhựa được đục 02 lỗ; 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 (một) bật lửa tự chế màu trắng, có gắn 01 đoạn mũ màu bạc (tất cả đã qua sử dụng); 01 (một) chai nhựa được niêm phong trong phong bì có chữ ký của Võ Thị Thùy T1, Lê Văn T có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Hiện vật chứng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đang quản lý.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Danh Thái Minh H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 9;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQTHAHS Công an Tỉnh;
- Thi hành án dân sự Tỉnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

Võ Thị Kim Hoa